

Số: 2839/TB-THADS

Bắc Giang, ngày 24 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐST-KDTM ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 39/QĐ-CCTHADS ngày 20/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-CTHADS ngày 14/5/2018 của Cục THADS tỉnh Bắc Giang về việc rút hồ sơ thi hành án;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 25/QĐ-CTHADS ngày 07/9/2018 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Biên bản về việc xác minh hiện trạng tài sản đã kê biên ngày 23/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

Do đương sự không thỏa thuận được về giá và không thỏa thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá, Chấp hành viên Cục THADS tỉnh Bắc Giang, địa chỉ: Thôn An Phong, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

A- Tài sản thế chấp của bên thứ ba là tài sản của ông Dương Đại Kỳ - Sinh năm 1966 và bà Vũ Thị Hoa – Sinh năm 1966 gồm:

Theo mảnh trích đo địa chính số 01/2018 do Trung tâm kỹ thuật TN và MT tỉnh Bắc Giang thực hiện ngày 19/11/2018 thì 09 quyền sử dụng đất (tính từ thửa số 7 đến thửa số 15 theo mảnh trích đo) chiều từ Lạng Sơn đi Hà Nội. mỗi lô có kích thước 5m x 14m, có các tứ cạnh tiếp giáp như sau:

Phía Bắc giáp số lô 15- lô số 6 (thửa số 6 trên mảnh trích đo).

Phía Tây giáp đường Quốc lộ 1A.

Phía Đông giáp nương.

Phía Nam giáp đất số lô 5- lô số 16 (thửa số 16 trên mảnh trích đo).

- Số lô 6- Lô số 15 (thửa số 15 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 679, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE868585, số vào sổ H do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ. Nguồn gốc sử dụng theo kết quả bán đấu giá QSD đất.

- Số lô 7- Lô số 14 (thửa số 14 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 678, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 868584, số vào sổ H do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ. Nguồn gốc sử dụng theo kết quả bán đấu giá QSD đất.

- Số lô 8- Lô số 13 (thửa số 13 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 677, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE868583, số vào sổ H do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ.

- Số lô 9- Lô số 12(thửa số 12 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 676, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 868582, số vào sổ H do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ. Nguồn gốc sử dụng theo kết quả bán đấu giá QSD đất.

- Số lô 10- Lô số 11(thửa số 11 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 675, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 868581, số vào sổ H do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ. Nguồn gốc sử dụng theo kết quả bán đấu giá QSD đất.

- Số lô 11- Lô số 10 (thửa số 10 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 674, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 868580, số vào sổ H do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ. Nguồn gốc sử dụng theo kết quả bán đấu giá QSD đất.

- Số lô 12- Lô số 09 (thửa số 09 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 673, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 868579, số vào sổ H do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ. Nguồn gốc sử dụng theo kết quả bán đấu giá QSD đất.

- Số lô 13- Lô số 08 (thửa số 08 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70 m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 195(Lô 08), tờ bản đồ số 20, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE868595, số vào sổ H01403 do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ và đồng sử dụng là bà Vũ Thị Hoa nhận chuyển nhượng hộ ông Ngô Văn Hữu và bà Hoàng Thị Thủy ngày 23/01/2009.

- Số lô 14- Lô số 07 (thửa số 07 trên mảnh trích đo): Quyền sử dụng 70m² đất ở tại nông thôn, tại thửa đất số 194(Lô 07), tờ bản đồ số 20, địa chỉ thửa đất: Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE868594, số vào sổ H01402 do UBND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 02/6/2005, mang tên hộ ông Dương Đại Kỳ và đồng sử dụng là bà Vũ Thị Hoa nhận chuyển nhượng của ông hộ Ngô Văn Hữu và bà Hoàng Thị Thủy ngày 23/01/2009.

B- Tài sản là công trình xây dựng gắn liền với quyền sử dụng đất là tài sản thế chấp của bên thứ ba.

1- Nhà điều hành 1: diện tích 87,9m², nằm trong các lô số 07, 08, 09,10 (thửa số 07,08, 09,10 trên mảnh trích đo) có kết cấu tường xây gạch, mái bê tông cốt thép, có chống nóng, mái lợp tôn.

2- Mái che cây xăng: diện tích 1251,6m², trong đó có 485,6m² nằm trong các thửa số 07,08,09,10,11,12,13,14,15 theo mảnh trích đo (diện tích mái che cây xăng giảm 17,8m² so với biên bản kê biên ngày 17/12/2018 là do có 17,8m² nằm trong diện tích đất đã được bà Hoa, ông Kỳ mua lại) và có 766m² nằm trên đất hàng lang, có kết cấu như sau: Cột bê tông cốt thép, vì kèo mái lợp tôn. Trong đó, Các trụ bơm xăng dầu trong mái che cây xăng:

*** Các trụ bơm phía trong gần nhà văn phòng**

Trụ bơm số 1 (1 vòi bơm): Kiểu: EnE, Số E08261, năm sản xuất 2006, Lưu lượng lớn nhất 80 lít/phút, Tình trạng hoạt động hỏng, không còn trụ bơm.

Trụ bơm số 2 (1 vòi bơm): Kiểu: MP-1SS, Số E0-7263, năm sản xuất 2005, Lưu lượng lớn nhất 45 lít/phút, Tình trạng hoạt động hỏng nằm tại vị trí Lô số 13.

Trụ bơm số 3 (1 vòi bơm): Kiểu: EnE, Số E0-3532, năm sản xuất 2002, Lưu lượng lớn nhất 45 lít/phút, Tình trạng hoạt động hỏng, không còn trụ bơm.

*** Các trụ bơm phía ngoài gần đường giao thông, tính từ phía Bắc Giang đi Lạng Sơn**

Trụ bơm số 1, không xác định vị trí: Kiểu: Tasuno, nhập khẩu Hàn Quốc, model: GDA 2222, số 1018, năm sản xuất 2008, lưu lượng lớn nhất 80 lít/phút; không còn trụ bơm (là trụ bơm 2 trong biên bản kê biên ngày 17/12/2018)

Trụ bơm số 2 (1 vòi bơm) lô số 14 (thửa số 14 trên mảnh trích đo): Kiểu: Tasuno, nhập khẩu Hàn Quốc, model: GDA 2222, số 1020, năm sản xuất 2008, lưu lượng lớn nhất 80 lít/phút; tình trạng hỏng,.(là trụ bơm 1 trong biên bản kê biên ngày 17/12/2018)

Trụ bơm số 3 (1 vòi bơm), lô số 11(thửa số 11 trên mảnh trích đo): Kiểu: New HB-EX, số 1166, năm sản xuất 2016, lưu lượng lớn nhất 70 lít/phút; lưu lượng nhỏ nhất: 4,5l/phút; ký hiệu phê duyệt mẫu: 149-2011 của Công ty CP Vật tư thiết bị xăng dầu Hải Bình (Không có trong biên bản kê biên ngày 17/12/2018).

Trụ bơm số 4 (4 vòi bơm) nằm tại lô số 9(thửa số 09 trên mảnh trích đo): là trụ bơm số 3 trong biên bản kê biên ngày 17/12/2018, tuy nhiên vòi số 1 và vòi số 4 đã bị thay thế đặc trưng kỹ thuật so với biên bản kê biên ngày 17/12/2018). Cụ thể:

Vòi số 1: Kiểu: GDA-2222, nhập khẩu Hàn Quốc, số 1113, năm sản xuất 2009, lưu lượng lớn nhất 40 lít/phút; tình trạng hoạt động bình thường, đã thay thế bằng vòi bơm có các đặc trưng kỹ thuật sau:

Kiểu: New HB-EX, số 2105, năm sản xuất 2019, lưu lượng lớn nhất 70 lít/phút; lưu lượng nhỏ nhất: 4,5l/phút; ký hiệu phê duyệt mẫu: 149-2011 của Công ty CP Vật tư thiết bị xăng dầu Hải Bình, còn hạn kiểm định đến hết tháng 10/2025, dùng để bán dầu Diezen.

Vòi số 2: Kiểu: GDA-2222, nhập khẩu Hàn Quốc, số 1116, năm sản xuất 2009, lưu lượng lớn nhất 70 lít/phút; tình trạng hỏng (có trong biên bản kê biên ngày 17/12/2018)

Vòi số 3: Kiểu: GDA-2222, nhập khẩu Hàn Quốc, số 1114, năm sản xuất 2009, lưu lượng lớn nhất 40 lít/phút; tình trạng hỏng.(có trong biên bản kê biên ngày 17/12/2018)

Vòi số 4: Kiểu: GDA-2222, nhập khẩu Hàn Quốc, số 1115, năm sản xuất 2009, lưu lượng lớn nhất 40 lít/phút; tình trạng hoạt động bình thường đã thay thế bằng vòi bơm có các đặc trưng kỹ thuật sau:

Kiểu: New HB-EX, số 2106, năm sản xuất 2019, lưu lượng lớn nhất 70 lít/phút; lưu lượng nhỏ nhất: 4,5l/phút; ký hiệu phê duyệt mẫu: 149-2011 của Công ty CP Vật tư thiết bị xăng dầu Hải Bình, còn hạn kiểm định đến hết tháng 10/2025, dùng để bán xăng ron 95.

Trụ bơm 5 (1 vòi bơm), lô đất số 8 (thửa số 08 trên mảnh trích đo): Kiểu: Tatsuno, nhập khẩu Hàn Quốc, loại model: GDA-2222, số 1021, năm sản xuất 2008, lưu lượng lớn nhất 40 lít/phút; hoạt động bình thường **đã thay thế bằng cột bơm mới có đặc trưng kỹ thuật như sau:** Kiểu: New HB-EX, số 1165, năm sản xuất 2016, lưu lượng lớn nhất 40 lít/phút; lưu lượng nhỏ nhất: 4,5l/phút; ký hiệu phê duyệt mẫu: 149-2011 của Công ty CP Vật tư thiết bị xăng dầu Hải Bình.

Trụ bơm 6, lô số đất 7 (thửa số 07 trên mảnh trích đo): Kiểu: Tatsuno, nhập khẩu Hàn Quốc, loại model: GDA-2222, số 1012, năm sản xuất 2008, lưu lượng lớn nhất 40 lít/phút, **tình trạng: không còn đã thay thế bằng trụ bơm đạm Ure.** (là trụ bơm 5 trong biên bản kê biên ngày 17/12/2018).

3 - Nhà điều hành 2: diện tích 194,2m², nằm trong các lô số 11,12,13,14,15 (thửa số 11,12,13,14,15 trên mảnh trích đo) có kết cấu như sau: tường gạch, xà gồ mái tôn.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

2. Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 25/10/2024 đến hết ngày 28/10/2024 (nộp trong giờ hành chính).

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang; địa chỉ: Thôn An Phong, xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Hòm thư điện tử: bacgiang@moj.gov.vn).

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Đường sự;
- Phòng 8- Viện KSND tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Hoàng Thị Thu Trang